

Mẫu CBTT/SGDHCM-02
Appendix CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của
TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)
(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh Stock
Exchange on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

**CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ
BIÊN HÒA
VINACAFÉ BIEN HOA JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No.: 50 /2017/VCF_CV

Tp. Biên Hòa, ngày 17 tháng 4 năm 2017
_____, day month year

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA
- Mã chứng khoán/ *Security Symbol*: VCF
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.
- Điện thoại/ *Telephone*: 061. 3836 554- 3834 470
- Fax: 061. 3836 108
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Nguyễn Tân Kỳ
Chức vụ/ *Position*: Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
The resolutions of 2017 Annual General Meeting of Shareholders;



- Kế hoạch kinh doanh 2017 của Công ty.
The 2017 business plan of the Company.

Đối với trường hợp thay đổi, thay thế thông tin đã công bố, cần nêu rõ nguyên nhân thay đổi hoặc thay thế.

In case the company accurates or replaces information(s) that were disclosed. Company shall make a reason for the replacement or correction.

Lý do/ Reason:

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 17/4/2017 tại đường dẫn:

http://www.vinacafebienhoa.com/index.php?module=shareholder&function=viewcat&cat_id=7

This information was disclosed on Company/Fund's Potral on date 17 April 2017 Available

at:
http://www.vinacafebienhoa.com/index.php?module=shareholder&function=viewcat&cat_id=7

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any mispresentation. 

Tài liệu đính kèm/
Attachment:

- Tài liệu liên quan đến việc CBTT /
Documents related to the disclosure

Đại diện tổ chức
Organization representative

Người đại diện theo pháp luật

Legal representative

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



Nguyễn Tân Kỳ



Số: 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ/VCF

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/5/2013 (được sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm); và
- Căn cứ Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 01/2017/BBH-ĐHĐCĐ/VCF ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về công tác quản lý và hoạt động kinh doanh năm 2016 của Công ty.
- Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về công tác quản lý Công ty năm 2016 và định hướng phát triển Công ty.
- Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác quản lý Công ty năm 2016 của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.
- Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.
- Điều 5:** Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2017 của Công ty.

STT	Nội dung	Mục tiêu 2017
1	Doanh thu	3.300 tỷ đồng
2	Lợi nhuận sau thuế	380 tỷ đồng



Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Tỷ lệ trích	Số Tiền
A. LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2016 PHÂN BỐ CHO CHỦ SỞ HỮU CỦA CÔNG TY		384,070,138,429
1. Tổng lợi nhuận trước thuế		455,322,507,038
2. Chi phí thuế TNDN		74,373,761,818
3. Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế TNDN phân bổ cho cổ đông không kiểm soát		(3,121,393,209)
B. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2016		-
1. Chi trả cổ tức	0%	-
2. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho CB.CNV	0%	-
C. LỢI NHUẬN NĂM 2016 SAU KHI PHÂN PHỐI		384,070,138,429

Điều 7: Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2017. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2017, bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả (nếu có).

Điều 8: Thông qua báo cáo thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017.

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Số thành viên	Số Tiền	Ghi chú
A. Thù lao HĐQT và BKS năm 2016		2,058,256,000	
1. Thù lao HĐQT		2,014,256,000	
1.1 Chủ tịch HĐQT chuyên trách (121.188.000 đồng/ tháng)	1	1,454,256,000	
1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người)	5	560,000,000	4 thành viên HĐQT gửi công văn từ chối nhận thù lao từ tháng 5/2016
2. Thù lao BKS		44,000,000	
2.1 Trưởng BKS (5 triệu đồng/ tháng)	1	20,000,000	Trưởng BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao từ tháng 5/2016
2.2 TV. BKS (3 triệu đồng/ người/ tháng)	2	24,000,000	2 thành viên BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao từ tháng 5/2016



B. Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2017			
1. Thù lao HĐQT			
1.1 Chủ tịch HĐQT chuyên trách (112.874.000 đồng/ tháng)	1	1,354,488,000	
1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người/)	5	240,000,000	1 người/ năm
2. Thù lao BKS	3	-	Trưởng BKS và 2 thành viên BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao từ tháng 5/2016

Điều 9: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2017 của Công ty là Công ty TNHH KPMG.

Điều 10: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty

1. Thông qua việc bổ sung các ngành nghề đăng ký kinh doanh sau vào ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- Bán buôn máy pha cà phê.
- Bán lẻ máy pha cà phê.
- Sửa chữa, bảo trì máy pha cà phê.

2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (khoản 3.1 Điều 3 Điều lệ) như sau:

“Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty

3.1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty:

- Sản xuất cà phê, chè, thức uống nhanh và các sản phẩm thực phẩm, thực phẩm đặc biệt như đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn, sữa tách bơ và bơ, sản phẩm cô đặc nhân tạo.
- Sản xuất cacao, sôcôla, mứt kẹo.
- Chế biến sữa và các sản phẩm khác từ sữa.
- Bán buôn cà phê, chè, thức uống nhanh và các sản phẩm thực phẩm, cacao, sôcôla, mứt kẹo, đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn, sữa tách bơ và bơ, sản phẩm cô đặc nhân tạo, sữa và các sản phẩm khác từ sữa.
- Bán lẻ cà phê, chè, thức uống nhanh và các sản phẩm thực phẩm.
- Bán lẻ cacao, sôcôla, mứt kẹo, đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn, sữa tách bơ và bơ, sản phẩm cô đặc nhân tạo, sữa và các sản phẩm khác từ sữa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.
- Cho thuê nhà xưởng.
- Bán buôn máy pha cà phê.
- Bán lẻ máy pha cà phê.
- Sửa chữa, bảo trì máy pha cà phê.”

2016
NG T
PHÂN
CAI
HỒ
T. Đ

3. Ủy quyền cho ông Phạm Quang Vũ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị và/hoặc ông Nguyễn Tân Kỳ - Tổng Giám đốc Công ty:
- (i) chịu trách nhiệm thực hiện việc mã hóa các ngành nghề kinh doanh trên theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
 - (ii) soạn thảo và chấp bút ký thông qua Bản điều chỉnh Điều lệ trên cơ sở nội dung sửa đổi Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua. Bản điều chỉnh Điều lệ này được xem là một phần không tách rời của Điều lệ Công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013 thông qua vào ngày 11/5/2013.

Điều 11: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 12: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.



PHẠM QUANG VŨ





CÔNG TY CỔ PHẦN
VINACAFÉ BIÊN HÒA

Số: 07/2017/BB-DHDCD/VCF

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2017

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 50 phút ngày 15 tháng 04 năm 2017, tại Khu Du lịch Tân Cảng - A100 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh (Nhà hàng Thanh Thủy), Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty” hoặc “VCF”) tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1.1. Cổ đông:

Có 44 cổ đông và người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội, đại diện cho 24.174.696 cổ phần của Công ty, chiếm tỉ lệ 98,48% vốn điều lệ Công ty.

1.2. Hội đồng quản trị (“HDQT”) đương nhiệm, gồm có:

- Ông Phạm Quang Vũ – Chủ tịch HDQT;
- Ông Lê Trung Thành – Thành viên;
- Ông Phạm Hồng Sơn – Thành viên;
- Bà Nguyễn Hoàng Yến – Thành viên;
- Ông Phạm Đình Toại – Thành viên;
- Ông Nguyễn Nam Hải – Thành viên;

1.3. Ban Kiểm soát đương nhiệm, gồm có:

- Ông Huỳnh Thiên Phú – Trưởng Ban;
- Ông Đặng Tuấn Việt – Thành viên;
- Ông Nguyễn Thành Luân – Thành viên.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. THÔNG QUA KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG:

Ban tổ chức Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và thông báo số lượng cổ đông hợp lệ để tiến hành Đại hội.

II. BẦU ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ VÀ BAN KIỂM PHIẾU:

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần nhân sự của Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu như sau:

1. Đoàn Chủ tịch, gồm:

- | | |
|--|-------------|
| - Ông Phạm Quang Vũ – Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa; |
| - Ông Lê Trung Thành – Thành viên HĐQT | Thành viên; |
| - Ông Nguyễn Tân Kỳ – Tổng Giám đốc | Thành viên. |

2. Ban Thư ký, gồm:

- | | |
|---------------------------|-------------|
| - Bà Đỗ Thị Hoàng Yến | Trưởng Ban; |
| - Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng | Thành viên. |

3. Ban Kiểm phiếu, gồm:

- | | |
|-------------------------|-------------|
| - Ông Nguyễn Hữu Phước | Trưởng Ban; |
| - Ông Nguyễn Hồng Thoại | Thành viên; |
| - Bà Cao Thị Trang | Thành viên. |

III. GIỚI THIỆU NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH VÀ NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI:

Ông Phạm Quang Vũ giới thiệu nội dung, chương trình họp và nguyên tắc làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa và đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

IV. CÁC BÁO CÁO TRƯỚC ĐẠI HỘI:

1. Ông Phạm Quang Vũ - Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo về công tác quản lý và hoạt động kinh doanh năm 2016 của Công ty.
2. Ông Nguyễn Tân Kỳ - Tổng Giám đốc Công ty báo cáo về kết quả kinh doanh năm 2016 và định hướng phát triển của Công ty.
3. Ông Huỳnh Thiên Phú – Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát báo cáo về công tác quản lý Công ty năm 2016 của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Công ty;
4. Ông Phạm Quang Vũ - Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đề xuất:
 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017;
 - Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016 và tạm ứng cổ tức năm 2017;
 - Báo cáo chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2016 và đề xuất thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2017;
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017;
 - Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

V. THẢO LUẬN

Tóm tắt một số ý kiến thảo luận của các cổ đông tại Đại hội:

1. Qua thông tin được biết tại lễ hội cà phê 2017, Công ty có ký kết tham gia chương trình hỗ trợ phát triển cà phê Buôn Ma Thuột, xin cho biết lý do.

Ông Phạm Quang Vũ: Chương trình phát triển cà phê Buôn Ma Thuột do Vinacafé Biên Hòa khởi xướng và được sự đồng hành của Nhà nước, các nhà khoa học và người trồng cà phê. Đồng thời có một doanh nghiệp cùng đồng hành là Công ty phân bón Bình Điền. Đây là một chương trình chiến lược và lâu dài. Tình hình ngành cà phê có nhiều khó khăn, cây cà phê của chúng ta đã có dấu hiệu già cỗi, kỹ thuật trong phân bón cũng có nhiều vấn đề và đặc biệt trong khâu chế biến và bảo quản. Do đó, năng suất và chất lượng của hạt cà phê năm 2016 suy giảm nhiều so với các năm trước. Đây là một điều làm cho Công ty gặp khá nhiều khó khăn về nguyên liệu trong năm 2016 và tình trạng này sẽ tiếp tục trong năm 2017. Vì vậy, Công ty đã đề xuất phát triển Chương trình cà phê Buôn Ma Thuột nhằm hỗ trợ cho người trồng cà phê ổn định về năng suất và chất lượng sản phẩm, tạo tiền đề cho Công ty có được vùng nguyên liệu tốt, ổn định và có chiến lược lâu dài cho kinh doanh. Thứ hai, đây được xem là một chương trình nhân văn trong lúc người nông dân trồng cà phê đang gặp rất nhiều khó khăn về năng suất, chất lượng và khâu chế biến thì Công ty chúng ta là một trong những công ty tiên phong xây dựng chương trình hỗ trợ người nông dân, tạo tiền đề đảm bảo chất lượng của cà phê của chúng ta. Thứ ba, Công ty chúng ta hiện đang sở hữu một thương hiệu tên Vinacafé Buôn Ma Thuột, điều này có nghĩa là chúng tôi cũng muốn gắn thương hiệu của chúng ta với tên một vùng nguyên liệu. Chương trình này đã có một kế hoạch chi tiết và hàng tháng, hàng quý chúng tôi đều có tiến hành kiểm tra, giám sát và thực hiện chương trình. Và trong năm đầu tiên, Công ty đã thực hiện tại một buôn của đồng bào người dân tộc đầu tiên là buôn Ê Ban.

2. Thị phần cà phê hòa tan của Công ty trong năm 2016?

Ông Lê Trung Thành: Thị phần cà phê hòa tan của Công ty trong năm 2016 vẫn chiếm vị thế dẫn đầu là 41%, theo số liệu của công ty nghiên cứu thị trường Neilsen. Điều này cho thấy mặc dù mở rộng các sản phẩm mới nhưng Công ty vẫn chú trọng vào củng cố thị phần những mặt hàng chủ lực của Công ty.

3. Đề nghị Công ty cho biết kết quả kinh doanh quý I/2017 của Công ty?

Ông Nguyễn Tân Kỳ: Về kết quả kinh doanh quý I/2017, chúng tôi sẽ công bố theo đúng thời gian quy định vào cuối tháng 4, đề nghị quý cổ đông theo dõi trên website của Công ty. Đến thời điểm này kết quả kinh doanh quý I đang đi theo đúng kế hoạch kinh doanh của Công ty.

4. Tại sao kế hoạch kinh doanh năm 2017 không tăng lên thì cũng phải giữ mức 2016, tại sao lại giảm đi?

Ông Nguyễn Tân Kỳ: Như tôi đã nói, thật ra thì sự khác biệt giữa con số 3.310 tỷ đồng và 3.300 tỷ đồng là không nhiều, thật ra kế hoạch kinh doanh năm 2017 bằng với kết quả năm 2016. Vấn đề ở đây là chúng tôi làm tròn số liệu cho dễ nhớ. Năm 2017 mặc dù có rất nhiều khó khăn nhưng chúng tôi sẽ cố gắng để đạt kết quả kinh doanh bằng với năm 2016.

5. Tại sao Công ty không chia cổ tức năm 2016?

Ông Phạm Quang Vũ: Việc không chia cổ tức cũng đã được các thành viên Hội đồng Quản trị cân nhắc xem xét rất kỹ trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, mục tiêu là làm sao để Công ty ngày càng phát triển và lớn mạnh hơn nữa. Hiện chúng ta trong giai đoạn cần thiết phải tiếp tục đầu tư nhà máy cà phê hòa tan ở nhà máy Long Thành (dạng bột) và Công ty cũng đang nghiên cứu các sản phẩm mới và cần các đầu tư tiếp theo trong quá trình lâu dài. Một số sản phẩm đã tung có doanh số tốt như nước tăng lực 247 thì cũng cần phải đầu tư để phát triển sản phẩm và tăng công suất sản xuất. Đồng thời, hiện tại thị trường cà phê cạnh tranh rất khốc liệt và chúng ta cần thiết phải tạo ra sự khác biệt về tài chính rất lớn, đây là tiền đề tạo ra lợi nhuận tốt cho Công ty trong năm sau.

Trong các năm tiếp theo, tùy theo tình hình, chúng tôi sẽ xem xét đến vấn đề chia cổ tức này.

6. Tại sao Công ty lại đầu tư vào cà phê De Nam?

Ông Lê Trung Thành: đây là xu hướng của thị trường cà phê thế giới. Các công ty cà phê lớn như Nestle và K – Cup của Mỹ cũng phát triển sản phẩm dưới dạng cái máy và viên capsule và chúng tôi tin đó là tương lai của ngành cà phê Việt Nam. Vì vậy, chúng tôi đã đầu tư vào cà phê De Nam.

VI. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về công tác quản lý và hoạt động kinh doanh năm 2016 của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 19.246.997 cổ phần, tương ứng với 19.246.997 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 73,53% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 6.927.699 cổ phần, tương ứng với 6.927.699 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 26,47% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về công tác quản lý Công ty năm 2016 và định hướng phát triển của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 19.232.277 cổ phần, tương ứng với 19.232.277 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 73,48% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 6.942.419 cổ phần, tương ứng với 6.942.419

phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 26,52% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác quản lý Công ty năm 2016 của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 19.229.972 cổ phần, tương ứng với 19.229.972 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 73,47% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 6.944.724 cổ phần, tương ứng với 6.944.724 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 26,53% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 19.246.997 cổ phần, tương ứng với 19.246.997 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 73,53% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 6.927.699 cổ phần, tương ứng với 6.927.699 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 26,47% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5: Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2017 của Công ty.

STT	Nội dung	Mục tiêu 2017
1	Doanh thu	3.300 tỷ đồng
2	Lợi nhuận sau thuế	380 tỷ đồng

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 19.229.972 cổ phần, tương ứng với 19.229.972 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 73,47% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 19.330 cổ phần, tương ứng với 19.330 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 6.925.394 cổ phần, tương ứng với 6.925.394 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 26,46% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Tỷ lệ trích	Số Tiền
A. LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2016 PHÂN BỐ CHO CHỦ SỞ HỮU CỦA CÔNG TY		384,070,138,429
1. Tổng lợi nhuận trước thuế		455,322,507,038
2. Chi phí thuế TNDN		74,373,761,818
3. Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế TNDN phân bổ cho cổ đông không kiểm soát		(3,121,393,209)
B. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2016		-
1. Chi trả cổ tức	0%	-
2. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho CB.CNV	0%	-
C. LỢI NHUẬN NĂM 2016 SAU KHI PHÂN PHỐI		384,070,138,429

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 19.228.257 cổ phần, tương ứng với 19.228.257 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 73,46% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 18.740 cổ phần, tương ứng với 18.740 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 6.927.699 cổ phần, tương ứng với 6.927.699 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 26,47% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 7: Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2017. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2017, bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả (nếu có).

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 19.611.982 cổ phần, tương ứng với 19.611.982 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 74,93 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 17.035 cổ phần, tương ứng với 17.035 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 6.545.679 cổ phần, tương ứng với 6.545.679 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 25,01% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8: Thông qua báo cáo thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017.

Đơn vị tính: đồng

CHI TIÊU	Số thành viên	Số Tiền	Ghi chú
A. Thù lao HĐQT và BKS năm 2016		2,058,256,000	
1. Thù lao HĐQT		2,014,256,000	
1.1 Chủ tịch HĐQT chuyên trách (121.188.000 đồng/ tháng)	1	1,454,256,000	
1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người)	5	560,000,000	4 thành viên HĐQT gửi công văn từ chối nhận thù lao từ tháng 5/2016
2. Thù lao BKS		44,000,000	
2.1 Trưởng BKS (5 triệu đồng/ tháng)	1	20,000,000	Trưởng BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao từ tháng 5/2016
2.2 TV. BKS (3 triệu đồng/ người/ tháng)	2	24,000,000	2 thành viên BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao từ tháng 5/2016
B. Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2017			
1. Thù lao HĐQT			
1.1 Chủ tịch HĐQT chuyên trách (112.874.000 đồng/ tháng)	1	1,354,488,000	
1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người/)	5	240,000,000	1 người/ năm
2. Thù lao BKS	3	-	Trưởng BKS và 2 thành viên BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao từ tháng 5/2016

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 19.246.792 cổ phần, tương ứng với 19.246.792 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 73,53% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 1.705 cổ phần, tương ứng với 1.705 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,01% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 6.926.199 cổ phần, tương ứng với 6.926.199 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 26,46% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 9: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2017 của Công ty là Công ty TNHH KPMG.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 19.647.147 cổ phần, tương ứng với 19.647.147 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 75,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 6.527.549 cổ phần, tương ứng với 6.527.549 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 24,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 10: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty

1. Thông qua việc bổ sung các ngành nghề đăng ký kinh doanh sau vào ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- Bán buôn máy pha cà phê.
- Bán lẻ máy pha cà phê.
- Sửa chữa, bảo trì máy pha cà phê.

2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (khoản 3.1 Điều 3 Điều lệ) như sau:

“Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty

3.1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty:

- Sản xuất cà phê, chè, thức uống nhanh và các sản phẩm thực phẩm, thực phẩm đặc biệt như đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn, sữa tách bơ và bơ, sản phẩm cô đặc nhân tạo.
- Sản xuất cacao, sôcôla, mít kẹo.
- Chế biến sữa và các sản phẩm khác từ sữa.
- Bán buôn cà phê, chè, thức uống nhanh và các sản phẩm thực phẩm, cacao, sôcôla, mít kẹo, đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn, sữa tách bơ và bơ, sản phẩm cô đặc nhân tạo, sữa và các sản phẩm khác từ sữa.
- Bán lẻ cà phê, chè, thức uống nhanh và các sản phẩm thực phẩm.
- Bán lẻ cacao, sôcôla, mít kẹo, đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn, sữa tách bơ và bơ, sản phẩm cô đặc nhân tạo, sữa và các sản phẩm khác từ sữa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.
- Cho thuê nhà xưởng.
- Bán buôn máy pha cà phê.
- Bán lẻ máy pha cà phê.
- Sửa chữa, bảo trì máy pha cà phê.”

3. Ủy quyền cho ông Phạm Quang Vũ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị và/hoặc ông Nguyễn Tân Kỳ - Tổng Giám đốc Công ty:

- chịu trách nhiệm thực hiện việc mã hóa các ngành nghề kinh doanh trên theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- soạn thảo và chấp bút ký thông qua Bản điều chỉnh Điều lệ trên cơ sở nội dung sửa đổi Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua. Bản điều chỉnh Điều lệ này được xem là một phần không tách rời của Điều lệ Công ty đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013 thông qua vào ngày 11/5/2013.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 19.647.147 cổ phần, tương ứng với 19.647.147 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 75,06% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 66.527.549 cổ phần, tương ứng với 6.527.549 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 24,94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản đã được đọc trước Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2017

THƯ KÝ

Đỗ Thị Hoàng Yến

CHỦ TỌA

Phạm Quang Vũ